

HỌ VÀ TÊN HS:

LỚP:

Tuần 4

Thời gian: Từ ngày 27 / 9 đến 2 / 10 /2021

Bài 3: Thực hiện tính toán trên trang tính

1. Sử dụng công thức để tính toán

Ưu điểm:

- Thực hiện các tính toán nhanh chóng, chính xác và lưu lại kết quả.
- Thay đổi kết quả tùy theo dữ liệu tương ứng mà không cần viết lại công thức.

Các phép toán được sử dụng:

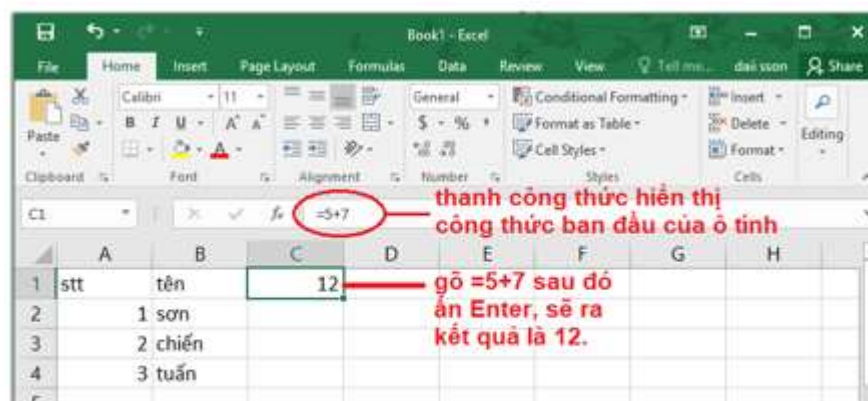
Phép toán	Kí hiệu toán	Kí hiệu Excel	Ví dụ
Phép cộng	+	+	1+2
Phép trừ	-	-	2-1
Phép nhân	X	*	2*2
Phép chia	:	/	4/2
Phép lũy thừa	$(a)^n$	^	2^3
Phép lấy phần trăm	%	%	5%2

- Thứ tự ưu tiên khi tính toán: từ trái qua phải * / + -
- Thực hiện các phép toán trong dấu ngoặc () trước, sau đó là phép lũy thừa, sau đó là * / + -

2. Nhập công thức

- Khi nhập công thức vào 1 ô, bắt buộc phải gõ dấu =.
- Các bước thực hiện:
 - + B1: chọn ô tính cần thao tác
 - + B2: gõ dấu =
 - + B3: nhập công thức

+ B4: ấn phím Enter để kết thúc

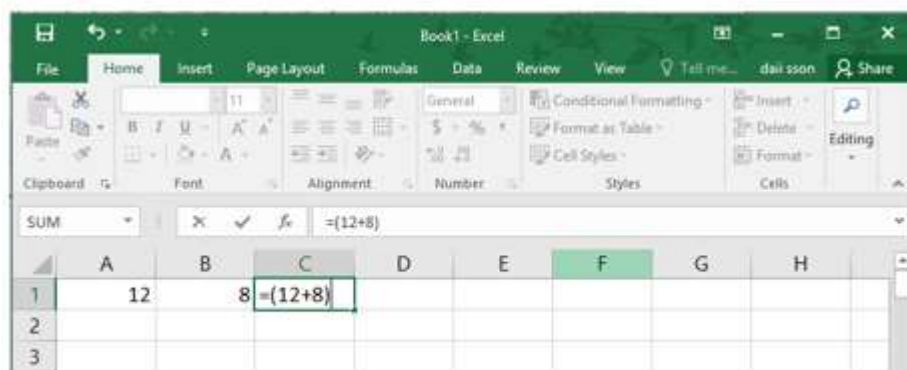


Hình 3.1. hiển thị công thức và kết quả

3. Sử dụng địa chỉ trong công thức

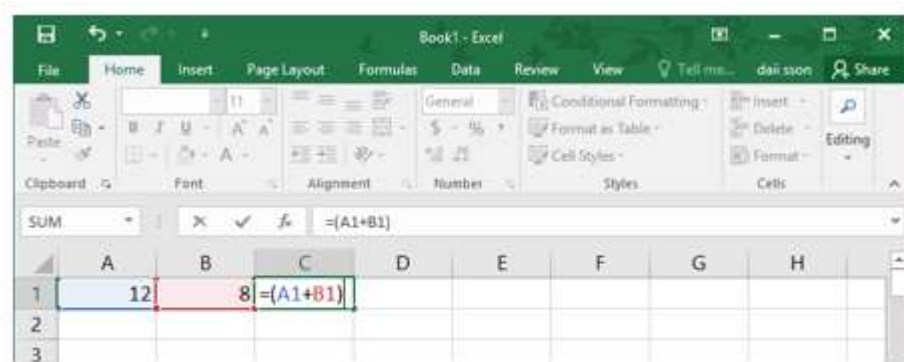
- Địa chỉ của ô: là cặp tên cột và tên hàng. Ví dụ: A1, B5, D23,...
- Khi tính toán, dữ liệu trong ô được biểu thị qua địa chỉ của ô.
- Ví dụ sử dụng địa chỉ để tính tổng 2 số:

Ví dụ 1:



hình 3.2. tính tổng dùng giá trị số

Ví dụ 2:



hình 3.3. tính tổng dùng địa chỉ ô

- Trong hình 3.2 sử dụng công thức $= (12 + 8)$ để tính giá trị cho ô C1.
- Trong hình 3.3 sử dụng công thức $= (A1 + B1)$ để tính giá trị cho ô C1.
- Do ô A1 có giá trị là 12, ô B1 có giá trị là 8 nên ở 2 ví dụ đều cho ra kết quả là 20.

• **Chú ý:**

- Ở ví dụ thứ 2, nếu dữ liệu trong ô A1 hoặc B1 thay đổi thì cũng sẽ làm thay đổi kết quả ở ô C1. Ví dụ: $A1 = 2$, $B1 = 8$ thì $C1 = 10$.
- Ví dụ thứ 2 sử dụng địa chỉ ô có ưu điểm hơn ví dụ 1 sử dụng giá trị số trực tiếp ở chỗ, nếu giá trị trong ô thay đổi thì ví dụ 1 kết quả vẫn giữ nguyên mà không thay đổi theo vì thế dẫn đến sai lệch, còn ở ví dụ 2 nhờ sử dụng địa chỉ ô nên khi thay đổi giá trị ở A1 hoặc B1 thì C1 cũng thay đổi theo.